

Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 06 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2024/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Hoàng Nghĩa S, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Chị Chu Thị V, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Nghĩa S và chị Chu Thị V thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Nghĩa S và chị Chu Thị V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung cháu Hoàng Nghĩa Đ, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2019 cho chị Chu Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Nghĩa S có nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con chung cho chị Chu Thị V mỗi tháng 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2024 đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do ngân hàng N quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành.

- *Về tài sản chung và khoản nợ*: Anh Hoàng Nghĩa S và chị Chu Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Hoàng Nghĩa S tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn) đồng mà anh S đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0003359 ngày 23 tháng 4 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Lưu HS,VP.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN**  
**Thẩm phán**

Nguyễn Thị Mai Hương

